



QUY ĐỊNH
đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X) về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ;
 - Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 05/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ;
 - Căn cứ Quy chế làm việc số 10-QC/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sửa đổi, bổ sung);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ, như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng

Quy định đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ áp dụng cho cả sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề đối với chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận trong toàn Đảng bộ tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá

- Việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ phải được thực hiện nghiêm túc; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, đoàn kết thống nhất, trung thực, khách quan, công khai, minh bạch.
- Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ được thực hiện thường xuyên, theo quy định: Sinh hoạt thường kỳ mỗi tháng 01 kỳ, sinh hoạt chuyên đề mỗi quý 01 kỳ.
- Chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, cấp ủy và đảng viên hàng năm.

Chương II

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Điều 3. Nội dung tiêu chí đánh giá

Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ (thường kỳ và chuyên đề), theo từng tiêu chí chấm điểm riêng (*kể cả việc tổ chức sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề trong cùng một buổi thì cũng phải lần lượt chấm điểm tách riêng theo biểu chấm điểm sinh hoạt thường kỳ và biểu chấm điểm sinh hoạt chuyên đề*), theo 5 nhóm tiêu chí, mỗi nhóm tiêu chí có số điểm tương ứng, điểm tối đa các tiêu chí là 100 (có phụ lục tiêu chí chấm điểm sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề kèm theo), cụ thể:

1. Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ: 20 điểm.
2. Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ: 10 điểm.
3. Tổ chức sinh hoạt chi bộ: 45 điểm.
4. Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt chi bộ: 15 điểm.
5. Chất lượng của các báo cáo và kết luận tại kỳ họp: 10 điểm.

Điều 4. Phương pháp đánh giá

1. Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ bằng phương pháp chấm điểm và xếp loại theo 4 mức độ:

- Loại Tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại Khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại Trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại Kém: Dưới 50 điểm.

2. Các bước chấm điểm và báo cáo kết quả chấm điểm sinh hoạt chi bộ, như sau:

- Bước 1

Bí thư chi bộ (chủ trì kỳ họp) phân công 1 đồng chí trong chi bộ theo dõi diễn biến các nội dung buổi sinh hoạt chi bộ để chấm điểm (theo biểu).

- Bước 2

Chủ trì mời đồng chí được phân công chấm điểm thông báo tổng số điểm đạt được, số điểm bị trừ và nội dung bị trừ điểm, sau đó lấy ý kiến của chi bộ và biểu quyết kết quả chấm điểm, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký xác nhận vào kết quả chấm điểm sinh hoạt chi bộ.

- Bước 3

+ Sau kỳ sinh hoạt chi bộ hằng tháng đối với sinh hoạt thường kỳ và hằng quý đối với sinh hoạt chuyên đề (chậm nhất là 5 ngày làm việc), chi bộ nộp biểu chấm điểm về đảng ủy cơ sở (chi bộ cơ sở thì nộp về ban tổ chức cấp ủy cấp trên cơ sở), đồng thời lưu 1 biểu tại chi bộ.

+ Đảng ủy cơ sở hoặc ban tổ chức cấp ủy cấp trên cơ sở phối hợp các cơ quan liên quan tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt của từng chi bộ, cuối năm báo cáo cấp ủy có thẩm quyền về kết quả để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chi bộ và đảng viên hằng năm.

Điều 5. Sử dụng kết quả đánh giá

- Hằng năm, chi bộ lấy kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt làm một trong những tiêu chí quan trọng để tự đánh giá, xếp loại chi bộ, xếp loại đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ kết quả tự nhận loại của chi bộ và kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ để đánh giá, xếp loại chi bộ vào cuối năm theo quy định.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ban thường vụ các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Quy định này bảo đảm khách quan, chính xác. Phân công các đồng chí cấp ủy viên; cán bộ thuộc các ban xây dựng Đảng, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phụ trách, theo dõi và dự sinh hoạt chi bộ. Hằng năm, khi xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát về công tác xây dựng Đảng tại các tổ chức đảng, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp cần lồng ghép thêm nội dung đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ vào kế hoạch kiểm tra, giám sát để triển khai thực hiện.

2. Cấp ủy cơ sở quán triệt, lãnh đạo, tổ chức thực hiện Quy định này đến tận chi bộ, đảng viên; phân công cấp ủy viên dự sinh hoạt tại các chi bộ để cùng đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ. Định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ về ban tổ chức cấp ủy cấp trên cơ sở.

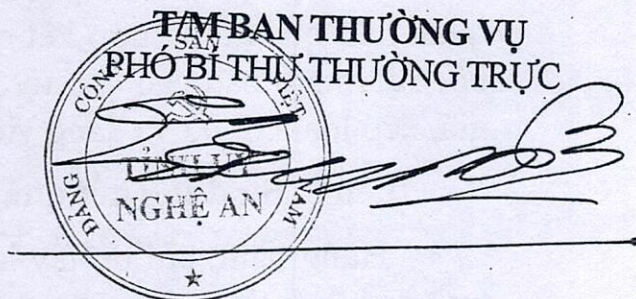
3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc có nội dung chưa phù hợp, cấp ủy các cấp kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, điều chỉnh.

Quy định này thay thế Quy định số 08-QĐ/TU, ngày 15/9/2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký, được phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (bc),
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Sở, ban, ngành, UBMTTQ, tổ chức CT-XH và đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh,
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (5b),
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
- Phòng Tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Nguyễn Văn Thông

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH

*
Số 52 -SY/ĐUK

SAO Y BẢN CHÍNH
Nghệ An, ngày 09 tháng 11 năm 2023

Nơi nhận:

- Các cấp ủy cơ sở,
- Các ban, UBKT, Văn phòng ĐUK,
- Lưu VT.



Nguyễn Thanh Hà

Biểu số 1: Ban hành kèm Quy định số 27-QĐ/TU, ngày 30/10/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

ĐẢNG ỦY:....
CHI BỘ:.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BIỂU TIÊU CHÍ
chấm điểm chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ tháng... /....

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa 100	Chi bộ tự chấm	Thẩm định của cấp trên
1	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ	20		
1.1	Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt (chuẩn bị tốt chấm tối đa 7 điểm, chuẩn bị chưa tốt 1 - 4 điểm, không chuẩn bị 0 điểm)	7		
1.2	Họp chi ủy (những nơi không có chi ủy thì hội ý bí thư, phó bí thư hoặc bí thư chi bộ chuẩn bị nội dung, có ghi chép biên bản) trước khi sinh hoạt chi bộ (thực hiện tốt chấm tối đa 7 điểm, thực hiện chưa tốt 1 - 4 điểm, không thực hiện 0 điểm)	7		
1.3	Xây dựng dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ (dự thảo có chất lượng chấm tối đa 5 điểm, chất lượng chưa tốt 1 - 4 điểm, không thực hiện 0 điểm).	5		
1.4	Thực hiện việc thông báo thời gian, địa điểm sinh hoạt đến tận đảng viên và cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ (thông báo ít nhất trước 1 ngày chấm 1 điểm, thông báo chậm 0 điểm).	1		
2	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	10		
	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 85%/ tổng số đảng viên được triệu tập trở lên và không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm (trừ trường hợp được miễn công tác và sinh hoạt) chấm tối đa 10 điểm; tỷ lệ từ 80% đến dưới 85% 8 điểm; tỷ lệ từ 67% đến dưới 80% 5 điểm. Mỗi đảng viên đến muộn, hoặc về sớm trước khi kết thúc sinh hoạt mà không có lý do chính đáng trừ thêm 1 điểm.			

3	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	45		
3.1	Tổ chức sinh hoạt đúng <i>ngày</i> quy định (thực hiện đúng chấm tối đa 5 điểm; chưa đúng có lý do chính đáng 1 - 4 điểm; không đúng quy định mà không có lý do chính đáng 0 điểm).	5		
3.2	<p>Thực hiện đầy đủ các nội dung, trình tự buổi sinh hoạt chi bộ:</p> <p><i>Phần mở đầu:</i></p> <p>(1) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có).</p> <p>(2) Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ.</p> <p>(3) Thông báo tình hình đảng viên: Số đảng viên có mặt, vắng mặt (có lý do, không có lý do).</p> <p>(4) Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ.</p> <p><i>Phần nội dung:</i></p> <p>(1) Thông tin thời sự nổi bật trong nước, quốc tế, các vấn đề nổi bật của địa phương, đơn vị. (2) Thông báo chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước...</p> <p>(3) Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên...</p> <p>(4) Nhắc nhở việc đảng viên thực hiện giữ mối liên hệ đối với chi bộ nơi cư trú (chi bộ ở các cơ quan, đơn vị).</p> <p>(5) Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ; đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (đối với cơ quan, đơn vị), ban cán sự (đối với xóm, bản, tổ dân phố), các tổ chức chính trị - xã hội và gắn với việc đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên trong tháng.</p> <p>(6) Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; đánh giá về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị.</p> <p>(7) Đề ra nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo; phân công công tác cho các đảng viên.</p> <p>(8) Thảo luận.</p> <p>(9) Phát biểu ý kiến của cấp trên (nếu có).</p> <p><i>Phần kết luận:</i></p> <p>(1) Bí thư chi bộ tiếp thu, trao đổi các ý kiến phát biểu tại cuộc họp.</p> <p>(2) Thông qua kết luận hoặc nghị quyết.</p> <p>(3) Tiến hành đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ (thông báo tổng số điểm, nêu rõ nội dung không đạt điểm tối đa, biểu quyết</p>	15		

	xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ); thư ký trình bày biên bản (ngắn gọn, trọng tâm). (thực hiện đầy đủ các nội dung trên chấm tối đa 15 điểm, thiếu 1 nội dung trừ 1 điểm).			
3.3	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ chi bộ giao, kiểm điểm đảng viên chưa thực hiện giữ mối liên hệ đối với chi bộ nơi cư trú, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện...(nếu có) (thực hiện tốt nội dung trên tối chấm đa 5 điểm, thực hiện chưa chưa tốt 1 - 3 điểm, không thực hiện 0 điểm).	5		
3.4	Thảo luận: Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng tạo không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên hăng hái tham gia phát biểu ý kiến có chất lượng:	10		
	Chi bộ có từ 3 - 5 đảng viên có ít nhất 2 ý kiến phát biểu trở lên 10 điểm, có 1 ý kiến 5 điểm, không có ý kiến phát biểu 0 điểm.			
	Chi bộ từ 6 đến 10 đảng viên có 5 ý kiến phát biểu trở lên 10 điểm. Thiếu mỗi ý kiến trừ 2 điểm, không có ý kiến phát biểu 0 điểm.			
	Chi bộ từ 10 đến dưới 20 đảng viên có 6 ý kiến phát trở lên 10 điểm. Thiếu mỗi ý kiến trừ 2 điểm, không có ý kiến phát biểu 0 điểm.			
	Chi bộ từ 20 đảng viên trở lên có 7 ý kiến phát biểu trở lên 10 điểm. Thiếu mỗi ý kiến trừ 2 điểm, không có ý kiến phát biểu 0 điểm..			
3.5	Thời gian sinh hoạt chi bộ: Phải bảo đảm từ 90 phút trở lên. Nếu kết hợp sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian cho cả hai nội dung tối thiểu 120 phút (có biểu chấm điểm sinh hoạt chuyên đề riêng). Chi bộ có từ 3 - 5 đảng viên, thời gian sinh hoạt phải bảo đảm từ 60 phút trở lên. Nếu kết hợp sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian cho cả hai nội dung tối thiểu 90 phút. (thực hiện đủ thời gian quy định chấm tối đa 5 điểm, chưa đủ thời gian 1 - 4 điểm).	5		
3.6	Biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ rõ ràng (đầy đủ, rõ	5		

	ràng chấm tối đa 5 điểm; chưa đầy đủ 2 - 3 điểm; sơ sài 1 điểm).			
4	Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt chi bộ	15		
4.1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ (thực hiện tốt chấm tối đa 5 điểm, chưa tốt 1 - 3 điểm, thiếu dân chủ 0 điểm).	5		
4.2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình (thực hiện nghiêm túc chấm tối đa 5 điểm, có nội dung chưa nghiêm túc 1 - 3 điểm, thiếu nghiêm túc 0 điểm).	5		
4.3	Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, né nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh (thực hiện có hiệu quả chấm tối đa 5 điểm, có nội dung còn hình thức 1 - 3 điểm, chưa hiệu quả 0 điểm).	5		
5	Chất lượng của các báo cáo và kết luận tại kỳ họp (báo cáo chất lượng tốt chấm tối đa 10 điểm, chưa chất lượng 5 điểm, không có chất lượng 0 điểm).	10		
	Cộng	100		

Kết quả tự đánh giá của chi bộ:

- Tổng số điểm:
- Xếp loại:
- Sinh hoạt vào ngày tháng năm 202...

T/M CHI BỘ
(ký, ghi rõ họ tên)

Biểu số 2: Ban hành kèm Quy định số 27-QĐ/TU, ngày 30/10/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

HUYỆN ỦY (ĐẢNG ỦY....)
CHI BỘ....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BIỂU TIÊU CHÍ
chấm điểm chất lượng sinh hoạt chi bộ chuyên đề

TT	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa 100	Chi bộ tự chấm điểm	Thẩm định của cấp trên
1	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ	20		
1.1	Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt (chuẩn bị tốt chấm tối đa 7 điểm, chuẩn bị chưa tốt 1 - 6 điểm, không chuẩn bị 0 điểm)	7		
1.2	Họp chi ủy (những nơi không có chi ủy thì hội ý bí thư, phó bí thư hoặc bí thư chi bộ chuẩn bị nội dung, có ghi chép biên bản) trước khi sinh hoạt chi bộ (thực hiện tốt chấm tối đa 7 điểm, thực hiện chưa tốt 1 - 4 điểm, không thực hiện 0 điểm)	7		
1.3	Xây dựng dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ (dự thảo chất lượng tốt chấm tối đa 5 điểm, chưa thực hiện tốt 1 - 3 điểm, không thực hiện 0 điểm).	5		
1.4	Thực hiện việc thông báo thời gian, địa điểm sinh hoạt đến tận đảng viên và cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ (thông báo ít nhất trước 1 ngày chấm 1 điểm, thông báo chậm 0 điểm).	1		
2	Tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt chi bộ	10		
	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 85%/ tổng số đảng viên được triệu tập trở lên và không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 3 lần liên tiếp trong năm (trừ trường hợp được miễn công tác và sinh hoạt), chấm tối đa 10 điểm; tỷ lệ từ 80% đến dưới 85% 8 điểm; tỷ lệ từ 67% đến dưới 80% 5 điểm. Mỗi đảng viên đến muộn, hoặc về sớm trước khi kết thúc sinh hoạt không có lý do chính đáng trừ thêm 1 điểm.			
3	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	45		

3.1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt đúng quy định của cấp ủy có thẩm quyền (mỗi quý ít nhất 1 lần chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề) (thực hiện đúng chấm tối đa 5 điểm, không đúng quy định 0 điểm).	5		
3.2	Bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt và giới thiệu đại biểu cấp trên về dự (nếu có) (thực hiện đầy đủ chấm tối đa 3 điểm, chưa đầy đủ 1 - 2 điểm; không thực hiện 0 điểm).	3		
3.3	Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề (trình bày chất lượng tốt chấm tối đa 15 điểm, chất lượng khá 10 điểm, có nhiều hạn chế 5 điểm).	15		
3.4	Thảo luận: Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng tạo không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên hăng hái tham gia phát biểu ý kiến; kết thúc phần thảo luận bí thư chi bộ giới thiệu đại biểu cấp trên phát biểu ý kiến (nếu có) (thảo luận sôi nổi, chất lượng chấm tối đa 10 điểm; chưa sôi nổi, chưa chất lượng 5 - 7 điểm; không có ý kiến 0 điểm).	10		
3.5	Đảng viên được phân công nhiệm vụ tiếp thu ý kiến thảo luận để hoàn thiện báo cáo cấp trên (câu thị tiếp thu chấm tối đa 2 điểm; ý kiến thảo luận sát đúng nhưng không tiếp thu 0 điểm).	2		
3.6	Thời gian sinh hoạt chi bộ: Phải bảo đảm từ 90 phút trở lên. <i>Nếu kết hợp sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian cho cả hai nội dung tối thiểu 120 phút (có biểu tiêu chí chấm điểm sinh hoạt chuyên đề riêng).</i> Chi bộ có từ 3 - 5 đảng viên, thời gian sinh hoạt phải bảo đảm từ 60 phút trở lên. <i>Nếu kết hợp sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian cho cả hai nội dung tối thiểu 90 phút.</i> (thực hiện đủ thời gian chấm tối đa 5 điểm, chưa đủ thời gian 1 - 4 điểm).	5		
3.7	Biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung sinh hoạt (đầy đủ, rõ ràng chấm tối đa 5 điểm; chưa đầy đủ 2 - 3 điểm; sơ sài 1 điểm).	5		
4	Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt chi bộ	15		
4.1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt	5		

	chi bộ (thực hiện tốt chấm tối đa 5 điểm, thực hiện chưa tốt 1 - 3 điểm, thiếu dân chủ 0 điểm).			
4.2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình (thực hiện nghiêm túc chấm tối đa 5 điểm, có nội dung chưa nghiêm túc 1 - 3 điểm, thiếu nghiêm túc 0 điểm).	5		
4.3	Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh (thực hiện có hiệu quả chấm tối đa 5 điểm, có nội dung còn hình thức 1 - 3 điểm, chưa hiệu quả 0 điểm).	5		
5	Chất lượng của các báo cáo và kết luận tại kỳ họp (báo cáo chất lượng chấm tối đa 10 điểm, chưa chất lượng 5 điểm, không có chất lượng 0 điểm).	10		
	Cộng	100		

Kết quả tự đánh giá của chi bộ:

- Tổng số điểm:
- Xếp loại:
- Sinh hoạt vào quý.....ngàytháng.....năm 202....

T/M CHI BỘ
(ký, ghi rõ họ tên)